

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN GIANG
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST

Ngày: 11/3/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Đức Tuân

Ông Nguyễn Văn Tiễn

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Nhật - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn L**; Tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam.

Sinh năm: 1994, tại huyện VG, tỉnh HY.

Nơi đăng ký HKTT, chỗ ở: thôn TT, xã VK, huyện VG, tỉnh HY.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ tên bố: Trần Huy H, sinh năm 1971; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Họ tên mẹ: Lê Thị Thanh T1; sinh năm 1973; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Có 3 chị em, bị cáo là thứ 2.

Vợ: Lê Thị Thu H1, sinh năm 1998 (đã ly hôn)

Có 01 con, sinh năm 2017.

Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/11/2021 đến ngày 16/11/2021 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Giang.

Theo lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

Anh **Nguyễn Thành C**; Sinh năm: 1986

Ông **Đào Văn T**; Sinh năm: 1964

Đều trú tại: Thôn VA, xã VK, huyện VG, tỉnh HY

Anh **Nguyễn Văn N**; Sinh năm: 1985

Trú tại: Thôn TT, xã VK, huyện VG, tỉnh HY

Tại phiên tòa: anh C, ông T, anh N đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 13/11/2021, Công an xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang kiểm tra tại lán trồng cây của gia đình anh Nguyễn Thành C có: Nguyễn Thành C; Trần Văn L, Nguyễn Văn N đang ngồi trên phản bên trong lán. Phát hiện bên dưới chiếc đệm trải trên phản tại vị trí Trần Văn L đang ngồi có: 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 gói nilon màu trắng kích thước (3,5 x 3,5)cm, có khóa bóp, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 07 gói nilon màu trắng, kích thước (2 x 2,5)cm, viền màu đỏ bên trong các gói đều chứa chất tinh thể màu trắng; 05 gói nilon màu trắng, kích thước (2 x 2,5)cm, viền màu xanh bên trong các gói đều chứa chất tinh thể màu trắng. Công an xã Vĩnh Khúc tiến hành thu giữ các gói nilon trên và niêm phong trong phong bì ký hiệu M. Trần Văn L khai nhận các gói nilon chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá của L. Ngày 14/11/2021, Công an xã Vĩnh Khúc bàn giao vụ việc cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang điều tra theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 355/MT-PC09 ngày 17/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: *Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ký hiệu là M, có tổng khối lượng là: 1,883g, là ma túy, là loại: Methamphetamine.*

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Trần Văn L khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 13/11/2021, L đi nhờ xe của người đi đường đến khu vực đền thờ Ý Lan thuộc địa phận huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, mua 1.200.000đ ma túy đá của đối tượng tên H2 (không rõ lý lịch, địa chỉ), để sử dụng. H2 đưa cho L 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 13 gói nilon đều chứa ma túy đá. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, L mang số ma túy trên đến cánh đồng thôn VA, xã VK để sử dụng thì thấy lán của gia đình anh Nguyễn Thành C mở cửa, bên trong không có ai, L vào trong lán, lấy

túi nilon đựng các gói ma túy từ trong túi quần ra để sử dụng thì thấy có người đi đến. L cất túi nilon đựng các gói ma túy xuống dưới đệm tại vị trí đang ngồi, khoảng 2 phút sau thì anh C đến và vào trong lán ngồi nói chuyện với L. Khoảng 15 phút sau có anh Nguyễn Văn N đi bắt chuột cũng vào lán nhà anh C ngồi nói chuyện với L và anh C. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, Công an xã VK đã phát hiện, bắt quả tang đối với L về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSVG ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo Trần Văn L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Sau khi phân tích đánh giá các chứng cứ chứng minh tội phạm, phân tích tính nguy hiểm của tội phạm do bị cáo gây ra, hậu quả của hành vi đối với xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/11/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 46; điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 Phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của phòng kỹ thuật hình sự, bên trong có 1,846gam Methamphetamine.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo phiên tòa hôm nay phù hợp khách quan với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, những lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 23 giờ ngày 13/11/2021, tại lán trông cây của gia đình anh Nguyễn Thành C ở cánh đồng thôn VA, xã VK, huyện VG, tỉnh HY, Công an xã Vĩnh Khúc, phát hiện, bắt quả tang Trần Văn L về hành vi cất giấu trái phép 1,883g ma túy, loại Methamphetamine. Mục đích L cất giấu số ma túy trên để sử dụng.

Bị cáo Trần Văn L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi tàng trữ 1,883 gam ma túy loại Methamphetamine của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo Trần Văn L theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đối với đối tượng bán ma túy cho L, do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên kiến nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Do anh Nguyễn Thành C, anh Nguyễn Văn N đến sau và không biết việc L tàng trữ trái phép chất ma túy nên cơ quan CSĐT Công an huyện Văn Giang không đặt ra vấn đề xử lý anh C, anh N về trách nhiệm hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Nghiêm trọng hơn, hành vi của bị cáo còn là một trong những nguyên nhân và điều kiện làm phát sinh và lây lan căn bệnh HIV/AIDS, là nguyên nhân huỷ hoại sức khỏe, trí lực của con người, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu tới công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương. Vì vậy cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một hình phạt nghiêm minh, mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Việc đưa bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay không chỉ nhằm mục đích trừng trị, giáo dục giúp bị cáo sớm cai nghiện, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà còn nhằm mục đích tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong quần chúng nhân dân, từ đó có thái độ tôn trọng pháp luật và phối hợp cùng các cơ quan bảo vệ pháp luật đấu tranh, phòng chống

và loại trừ loại tội phạm này ra khỏi đời sống xã hội. Việc quyết định hình phạt đối với bị cáo còn là lời cảnh báo, răn đe đối với những người có ý định thực hiện tội phạm về ma túy nói riêng và các loại tội phạm khác nói chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Bị cáo có ông bà ngoại, ông nội được Nhà nước tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, HĐXX sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[6]. Để đáp ứng yêu cầu phòng chống tội phạm, căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án, HĐXX xét thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy, biết rõ việc tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật nhưng không chịu cai nghiện để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, cộng đồng mà coi thường pháp luật cố tình phạm tội nên cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một hình phạt tương xứng đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa tội phạm chung cho mọi người.

[7]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đối với 01 Phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 1,846 gam Methamphetamine là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí và lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 điều 46, điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106; điều 135; điều 136; điều 331; điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/11/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 Phong bì niêm phong hoàn mẫu vật giám định của phòng kỹ thuật hình sự, bên trong có 1,846 gam Methamphetamine;

(Vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/02/2022 giữa Công an huyện Văn Giang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang)

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA, TAND tỉnh HY.
- VKSND tỉnh Hưng Yên.
- CA huyện Văn Giang.
- VKS huyện Văn Giang.
- Chi cục THADS huyện Văn Giang.
- UBND xã VK, Văn Giang, Hưng Yên.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Bích Thủy